

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 09/2024/HNGĐ-ST

Ngày 28 tháng 5 năm 2024

“V/v ly hôn”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Vân Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lê Thị Bích Thuần;

- Ông Nguyễn Quang Thái.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Đại, Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Quân, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 21/2024/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 2 năm 2024 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21 /2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1983; địa chỉ: 41 Phố N, phường T, Quận T, Thành phố Hà Nội, có mặt.

Bị đơn: Anh Trần Xuân T, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/2/2024 và những lời khai trong quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Xuân T kết hôn ngày 22/3/2023 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn chị và anh T chung sống ở khu phố 1, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên. Quá trình chung sống ban đầu tình cảm vợ chồng bình thường, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T chơi bời, cờ bạc, nghiện ngập chị khuyên bảo không nghe còn bị anh T đánh đập nhiều lần. Bản thân anh T lấy chị là vợ thứ ba, hai vợ trước đã ly hôn. Nay xác

định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Vợ chồng chị không có con chung và hiện tại chị không mang thai. Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công nợ, đất canh tác và công sức: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Trần Xuân T: Tòa án đã làm các thủ tục triệu tập hợp lệ nhưng anh T vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về hôn nhân: cho chị Lê Thị T được ly hôn anh Trần Xuân T. Về các vấn đề khác: không yêu cầu không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị T có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn anh Trần Xuân T, anh T có nơi cư trú tại thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Do vậy, xác định đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ anh T, anh T có biết việc chị T làm đơn xin ly hôn nhưng anh T không đến Tòa án để làm việc và cũng không thông báo chính quyền địa phương về việc thay đổi nơi cư trú của mình. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh T. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Trần Xuân T kết hôn với nhau ngày 22/03/2023 trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn do luật định nên quan hệ hôn nhân này là hợp pháp. Quá trình chung sống do anh T chơi bời, cờ bạc, nghiện ngập chị khuyên bảo không nghe còn bị anh T đánh đập nhiều lần. Bản thân anh T lấy chị là vợ thứ ba, hai vợ trước đã ly hôn. Quá trình

giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần, mặc dù anh T biết việc chị T có đơn xin ly hôn nhưng không hợp tác và không đến Tòa án để làm việc. Qua xác minh tại địa phương thể hiện anh T là người nghiện ngập thường xuyên chửi bới đánh đập chị T. Hội đồng xét xử thấy giữa chị T và anh T không còn quan tâm, yêu thương, chăm sóc nhau, điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị T và anh T được ly hôn là phù hợp với quy định của Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quá trình giải quyết vụ án anh T vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này, khi các đương sự có yêu cầu sẽ xem xét giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T được ly hôn với anh Trần Xuân T.

- Về án phí: Chị Lê Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm nhưng được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002178 ngày 19 tháng 2 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên. Xác nhận chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Vân Hồng

